

Bản án số: **34/2025/HS-ST**
Ngày 17 – 01 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nguyên

2. Ông Đặng Văn Ân

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường An - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 408/2024/TLST-HS, ngày 25 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 379/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị Thanh D**; Giới tính: Nữ; sinh năm: 1974 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: 157/38/43/8 đường M, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Thanh T (đã chết) và bà Trần Thị D1 (đã chết); Bị cáo có chồng và có 02 con (con lớn sinh năm 1998 và con nhỏ sinh năm 2008); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/6/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Môi giới mại dâm” theo bản án số 77/2013/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/4/2015. Đã đóng tiền án phí Hình sự sơ thẩm, tiền phạt bổ sung và tiền thu lợi bất chính vào tháng 9/2018. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2024. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Cao Gia H, sinh năm 1997; Nơi cư trú: 307/4A đường Tôn Đức, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

2/ Ông Tô Quang L, sinh năm 1993; Nơi cư trú: 262/58 đường P, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

3/ Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Số 336/45/6A đường N, Khu phố 2, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 20 phút ngày 13/8/2024, Công an xã Hưng Long phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bình Chánh tuần tra đến trước địa chỉ số 74 đường T5, Ấp 14, xã Hưng Long, huyện Bình Chánh phát hiện bị cáo Lê Thị Thanh D điều khiển xe mô tô biển số 59C1-910.87 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay phải của bị cáo có 01 gói nylon chứa tinh thể. Bị cáo khai nhận là ma túy đá, cất giữ nhằm mục đích bán lại cho người khác kiếm lời. Công an xã Hưng Long tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo cùng vật chứng, bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra, xử lý.

Tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo Lê Thị Thanh D tại địa chỉ D16/49 Ấp 8, xã Hưng Long, huyện Bình Chánh thu giữ trên kệ gỗ trong phòng ngủ 01 bóp da bên trong có 08 gói nylon chứa tinh thể, 02 cây kéo, 01 ống hút nhựa một đầu hàn kín một đầu cắt nhọn, 01 đoạn ống hút nhựa một đầu cắt nhọn, 03 quạt gas, 01 bịch nylon màu vàng bên trong có 10 gói nylon chưa qua sử dụng, 01 cân điện tử. Kết quả xét nghiệm ma túy với Lê Thị Thanh D ghi nhận âm tính.

Bản Kết luận giám định số 9710/KL-KTHS ngày 22/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết quả: 01 gói nylon chứa tinh thể có khối lượng 0,2696 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; 01 gói nylon chứa tinh thể có khối lượng 2,5297 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; 07 gói nylon chứa tinh thể có tổng khối lượng 2,9403 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng 09 gói nylon chứa tinh thể là 5,7396 gam, ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thị Thanh D khai nhận: Bị cáo mua bán ma túy từ đầu tháng 8 năm 2024. Ngày 10/8/2024, Lê Thị Thanh D đến cầu Phạm Văn Chí thuộc Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông không rõ lai lịch tên Phương mua 1.000.000 đồng ma túy đá. Sau đó, bị cáo phân chia ma túy thành 09 gói nhỏ, bán với giá từ 150.000 đồng đến 250.000 đồng một gói. Bị cáo đã bán hết 09 gói ma túy cho những người không rõ lai lịch trên địa bàn xã Hưng Long. Đến 14 giờ ngày 12/8/2024, bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 59C1- 910.87 đến đường Phạm Văn Chí, Phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông tên Phương trên để mua 1.000.000 đồng ma túy đá và phân chia ra thành 01 gói lớn và 08 gói nhỏ. Vào lúc 12 giờ ngày 13/8/2024, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 59C1- 910.87 cầm theo 01 gói ma túy đá đến đường T5 xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để bán thì bị lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D cùng vật chứng.

Cáo trạng số 18/CT-VKSBC ngày 23/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo Lê Thị Thanh D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Thị Thanh D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai

báo và có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo không tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Thị Thanh D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 9 năm tù. Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với: số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định; 01 bóp da, 02 cây kéo; 01 ống hút nhựa một đầu hàn kín một đầu cắt nhọn, 01 ống hút nhựa một đầu cắt nhọn; 03 quạt gas; 01 bịch nylon màu vàng, 10 gói nylon chưa qua sử dụng;

+ Đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 cân điện tử; 01 điện thoại di động hiệu Oppo cùng 01 sim thu giữ của bị cáo;

+ Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật đối với 01 xe mô tô biển số 59C1- 910.87 có số máy: JF18E-5202877, số khung: RLHJF180X8Y400478.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Vào ngày 13/8/2024, bị cáo Lê Thị Thanh D có hành vi cất giấu 5,7396 gam, ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine tại số 74 đường T5, Ấp 14, xã Hưng Long, huyện Bình Chánh và tại nhà địa chỉ D16/49 Ấp 8, xã Hưng Long, huyện Bình Chánh thì bị bắt quả tang. Tất cả số ma túy này bị cáo cất giữ nhằm bán lại cho người khác để kiếm lời.

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lê Thị Thanh D đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để giảm một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân ngày 20/6/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 03 năm 06 tháng tù về

tội “Môi giới mại dâm” theo bản án số 77/2013/HS-ST nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Đối với việc Lê Thị Thanh D khai nhận đã nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện trên địa bàn xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, do chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo nên chưa đủ căn cứ để xử lý Lê Thị Thanh D với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên”.

Đối với người đàn ông tên Phương bán ma túy cho bị cáo Lê Thị Thanh D và những người đã mua ma túy của bị cáo do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với các số điện thoại 0589207985 và 0585697529 có liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã có Công văn xác minh thông tin chủ thuê bao và dữ liệu di động nhưng chưa có kết quả, sẽ tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 09 gói nylon chứa tinh thể ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định; 01 bóp da, 02 cây kéo; 01 ống hút nhựa một đầu hàn kín một đầu cắt nhọn, 01 ống hút nhựa một đầu cắt nhọn; 03 quẹt gas; 01 bịch nylon màu vàng, 10 gói nylon chưa qua sử dụng: Đây là những vật cấm lưu hành và liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 cân điện tử; 01 điện thoại di động hiệu Oppo cùng 01 sim thu giữ của bị cáo: Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 59C1- 910.87 có số máy: JF18E-5202877, số khung: RLHJF180X8Y400478: Qua xác minh, Cao Gia H (Thường trú: 307/4A Tôn Đản, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Ông H cho biết đã bán chiếc xe trên từ năm 2020 cho ông Tô Quang L (địa chỉ: 262/58 Phan Anh, phường H, quận T). Đến năm 2024, ông L bán chiếc xe mô tô biển số 59C1- 910.87 cho ông Nguyễn Văn H1 (là chồng bị cáo D) với giá 8.200.000 đồng, có lập giấy tờ viết tay. Ngày 13/8/2024, Lê Thị Thanh D sử dụng xe mô tô biển số 59C1- 910.87 để mua bán ma túy ông H1 không biết. Xét thấy, xe này được mua trong thời kỳ hôn nhân giữa bị cáo với ông H1; bị cáo sử dụng xe này để mua bán ma túy nên cần tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Lê Thị Thanh D**: 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2024. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước đối với 01 cân điện tử; 01 điện thoại di động hiệu Oppo cùng 01 sim thu giữ của bị cáo; 01 xe mô tô biển số 59C1- 910.87 có số máy: JF18E-5202877, số khung: RLHJF180X8Y400478.

2.2. Tịch thu tiêu hủy: 09 gói nylon chứa tinh thể ma túy thu giữ của bị cáo

còn lại sau giám định; 01 bóp da, 02 cây kéo; 01 ống hút nhựa một đầu hàn kín một đầu cắt nhọn, 01 ống hút nhựa một đầu cắt nhọn; 03 quẹt gas; 01 bịch nylon màu vàng, 10 gói nylon chưa qua sử dụng.

(Các vật chứng trên đang giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 2025/069 ngày 24/12/2024 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

3. Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Thị Thanh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo; đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án (TP. Lâm).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thanh Lâm

